

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán mua sắm: Mua sắm vật tư điện và bóng đèn năm 2026-2027 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh.
- Tên gói thầu: Mua sắm vật tư điện và bóng đèn năm 2026-2027 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh.
- Chủ đầu tư: Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh.
- Nguồn vốn: Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.
- Thời gian thực hiện: 365 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Nhà thầu chào hàng hóa phải đáp ứng các thông số kỹ thuật như sau:

TT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Đvt	Khối lượng
1	Bạc 6202 RBI	Vật liệu: Hợp kim Đường kính ngoài: 35mm Đường kính lỗ: 15mm Chiều dày: 11mm	cái	70
2	Bạc quạt	Bạc tròn - bạc quạt Thông số kỹ thuật (định danh): Sử dụng cho quạt điện tương ứng với trục 8mm thông dụng	cái	300
3	Băng keo điện	Độ dày màng film và keo băng dính điện: 100micron Độ dẫn dài băng dính điện :200% Độ rộng băng dính điện: 18mm	cuộn	328
4	Băng keo giấy	Chất liệu giấy crepe, màu vàng/trắng ngà, bám dính vừa phải, dễ xé, có thể viết lên được. Kích thước thông dụng: khổ rộng 12mm	cuộn	48
5	Băng keo 2 mặt	Kích thước (Rộng): 12mm (1F2) Kích thước (Dài): Thường 5m Lực bám dính (Adhesion Strength): Khoảng 15N/25mm trở lên, tăng dần theo thời gian (đạt cực đại sau 8 giờ).	cuộn	48
6	Bóng đèn Tuyp led 0,6m	Công suất: 10W Điện áp: 220V/50Hz Quang thông: 1100/1100/1100/1000 lm Nhiệt độ màu: 6500K/5000K/4000K/3000K	Bóng	150

TT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Đvt	Khối lượng
		Hiệu suất sáng: 130/130/130/120 lm/W Chỉ số thể hiện màu (Ra): 82 Tuổi thọ: 30.000 giờ		
7	Bóng led búp tròn 7w	Công suất: 7 W Điện áp: 220V/50 Hz Nhiệt độ màu: 6500K/3000K Quang thông: 630/560 lm Hiệu suất sáng: 90/80 lm/W Tuổi thọ: 20.000 giờ Kích thước (ØxH): 60 x 108 (mm)	Bóng	700
8	Bóng đèn Tuyp led 20w	Công suất: 20W Điện áp: 220V/50Hz Quang thông: 2600/2600/2600/2400lm Nhiệt độ màu: 6500K/5000K/4000K/3000K Hiệu suất sáng: 130/130/130/120 lm/W Chỉ số thể hiện màu (Ra): 82 Tuổi thọ: 30.000 giờ	Bóng	1.100
9	Cánh quạt	• Cánh quạt Senko • Thông tin sản phẩm • Chất liệu Nhựa Abs • Màu sắc: Xám • Đường kính cánh nhỏ 28cm • cánh lớn 40cm	cái	30
10	Cây keo silicon	Dung tích: 300ml, có màu trong	Cây	105
11	CB 20A	MCB BD – 63: IEC 60898 STANDARDS MCB BD – 125: IEC 60947 – 2 STANDARDS MCB 02 P C Curve In(A): 20 ICU (kA): 06 240VAC	cái	60
12	Chì hàn	Model: Sn99.3Cu0.7 Trọng lượng: 50g (tính cả cuộn) Đường kính dây: 1.0mm Thành phần: 99.3%Sn, 37%Cu Rosin: 2.2%	cuộn	22
13	Chốt cửa dài	Chốt cửa cổng đại, hàng loại 1, sắt kẽm sáng bóng đẹp không gỉ * Chất liệu sắt	cái	110
14	Chốt cửa ngắn	Chất liệu: INOX độ dày: 1.5mm	cái	25

TT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Đvt	Khối lượng
15	co 21	Độ bền cao Chịu va đập, và chịu áp lực tốt. Thiết kế đẹp Chất Liệu: Nhựa PVC chất lượng cao	cái	40
16	co 27	Độ bền cao Chịu va đập, và chịu áp lực tốt. Thiết kế đẹp Chất Liệu: Nhựa PVC chất lượng cao	cái	25
17	co 34	Độ bền cao Chịu va đập, và chịu áp lực tốt. Thiết kế đẹp Chất Liệu: Nhựa PVC chất lượng cao	cái	65
18	Cọ lăn sơn	Kích thước chiều dài ống lăn: 23cm, đường kính ống lăn: ~8cm), độ dài lông (thường 10-20mm, chất liệu lông (polyester, microfiber), và chất liệu lõi (nhựa ABS, PVC bền bỉ)	cái	4
19	Cổ quạt	Chất Liệu: nhựa cứng Công dụng: sử dụng cho các loại quạt điện treo tường	cái	30
20	Cọ sơn	Khoảng 5cm thường có kích thước lông cọ ~76mm, độ dày ~28mm	cái	14
21	Cọ sơn 4 inch	Khoảng 10cm thường có kích thước lông cọ ~76mm, độ dày ~28mm	cái	4
22	Công tắc Panasonic	Công tắc B Panasonic WEV5001SW (Cắm nhanh) - Điện áp 250VAC - Ampe 16A	cái	82
23	Cốt quạt đảo	Cốt quạt B4 (phi 8 x190 mm)	cái	40
24	Cốt quạt treo	Đường kính trục: 8mm Tổng chiều dài: 16.8 cm (+/- 0.5cm) Đặc điểm: 1 đầu ren bạc: lỗ 8mm Vật liệu: Thép	cái	110
25	Cuộn Pe	Rộng từ 50cm, chiều dài có thể từ 50m, trắng trong, chất liệu: Nhựa Poly-ethylene nguyên sinh (100% PE). 2.7kg	cuộn	4
26	Cốc kết nước bồn cầu	Cốc kết nước bồn cầu loại móc Đường kính ngoài 74mm Đường kính trong 46mm Dài 105mm Chất liệu nhựa ABS	cái	70

TT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Đvt	Khối lượng
27	Đầu bắn tone 10	Đầu tuýp hình lục giác âm, có từ tính. Kích thước/Thông số: Kích thước: 10 x 50 mm Thương hiệu: Makita	cái	7
28	Đầu bắn tone 8	Đường kính 8.0mm Tổng chiều dài 50mm Kích cỡ trục: M5 Loại chuỗi MZ hoặc NZ Kích cỡ chuỗi Lục giác 1/4"	cái	7
29	Đầu bắn vít	Đầu vít PH2 x 65mm	cái	10
30	Dây cấp 4T	Dây cấp nước mềm inox 304 Dài 40cm. Chất liệu: Inox 304	dây	1.000
31	Dây phao nước bồn cầu	Model YE-6839 Kích thước (DxRxH): 20 x 5 x 5 cm	bộ	60
32	Dây điện 2x1.5	SKU: VCmd 2x1.5 (Vàng) Nhà sản xuất: Cadivi Chất lượng: Mới 100% Chứng từ: Hóa đơn VAT Quy cách tính: Cuộn 100m	cuộn	8
33	Dây điện đơn 2.5	Tiết diện danh định: 2.5 mm ² Lớp bọc bên ngoài: nhựa PVC Lõi đồng dẻo nhiều sợi Đóng gói: 100m/cuộn	cuộn	7
34	Dây đồng 0.23	Cỡ dây (mm) 0.23 – 3.50 mm Tiêu chuẩn Jis C 3202; IEC 60317-8; NEMA MW74C Cấp Nhiệt H-C (180-200)	kg	60
35	Dây line điện thoại	Dây line điện thoại RJ12 6P6C - 6 chân Dây cáp đẹp Flat 6 sợi, đồng nguyên chất Đầu nối RJ12 6P6C	sợi	20
36	Dây rút 4x200	Dây rút nhựa 4x200 (20cm) hay còn gọi là Dây rút nhựa 2 tắc Chất liệu: Nhựa PA66	bịch	236
37	Đế CB 20A	KT: W105 x L130 x H40mm Màu sắc: Trắng xanh nhạt	cái	60
38	Đế đôi pana	Hộp nổi trắng đôi Duplex surface box Kích thước: 120x115x35mm	cái	20

TT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Đvt	Khối lượng
39	Đế đơn pana	Hộp nổi trắng đôi Duplex surface box Kích thước: 120x115x35mm	cái	95
40	Dimer CL7f	Bộ chỉnh Dimmer quạt 1000W mặt Sino - CL7F	cái	70
41	Dimer quạt Nanoco	Công suất (W): 700 Điện áp định mức (V): 220 Chất liệu: Nhựa Loại: Công tắc điều chỉnh tốc độ quạt/độ sáng đèn	cái	80
42	Đinh hạt nổ	Đường kính đầu hạt nổ: 7.3mm. Chất liệu: Kim loại (thép carbon). Chiều dài toàn bộ: 42mm Đinh dù thẳng	Hộp	6
43	Đinh thép	Kích thước :1P6 Chất liệu: Thép carbon cứng, mạ kẽm (thường là mạ vàng để chống gỉ). Đầu đinh: Nhọn, giúp đâm xuyên vật liệu dễ dàng. Thân đinh: Trơn hoặc có gân	kg	6
44	Eke chữ L	Kích thước 4 tactic, Vật liệu: Thép	cặp	30
45	Gáo quạt + mặt có ren	gáo quạt có ren chụp động cơ quạt b3 b4 - vỏ quạt phụ tùng quạt nắp chụp Bộ gáo quạt + mặt nạ quạt có vắn ren đường kính 31mm	bộ	150
46	Ke 1HP	Kích thước: 4 tactic, dày 2.0 mm Trọng lượng: 1.45 Kg Chất liệu: Tôn Dập	cái	10
47	Ke 2HP	Kích thước: 5 tactic, dày 2.0 mm Trọng lượng: 1.9 Kg Chất liệu: Tôn Dập	cái	10
48	Keo dán ống	Thành phần: Cyclohexanone, phụ gia. Công dụng: Dán ống và phụ tùng bằng nhựa PVC. Quy cách: 100g,	hũ	15
49	Keo lưa	Keo lưa TOMBO nhập khẩu Malaysia 1 cuộn 10 mét	cuộn	130
50	Keo xịt bọt chống thấm (Foam)	Thành phần: Polyurethane. Màu sắc: Hồng Champagne. Cơ chế đóng rắn: Độ ẩm. Thời gian khô dính tay: 7-15 phút. Thời gian khô bề mặt (không bụi): 20-25 phút. Thời gian cắt được: 1-2 giờ (ở 25°C).	Bình	10

TT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Đvt	Khối lượng
		Tỷ trọng: 15-18 kg/m ³ (loại B1). Khả năng chịu nhiệt: -40°C đến +80°C. Nhiệt độ thi công: +5°C đến +35°C (tối ưu 20°C). Khả năng chống cháy: B1 (DIN 4102). Độ nở: Lên đến 56 lần thể tích ban đầu (khoảng 25-30 lít cho chai 750ml).		
51	Khoá cánh ren	Khóa, Vặn cánh quạt SENKO Nhựa cứng đường kính răng vặn 3,4cm	cái	50
52	Khoá lồng nhỏ	Khóa, Vặn cánh quạt SENKO Nhựa cứng đường kính răng vặn 3,4cm	cái	50
53	lưỡi cưa sắt	Kích thước: Dài 310mm, rộng 20mm Sản phẩm được làm bằng thép cán mỏng cứng cáp.	cái	10
54	Lưỡi dao	Kích thước 0.5 x 18 x 100mm, chất liệu (thép carbon), số lượng trong hộp (thường 10 lưỡi/hộp), và có các rãnh chia đoạn để dễ gãy khi cùn	Hộp	2
55	Mặt 1 pana	PANASONIC WEV68010SW	cái	30
56	Mặt 2 pana	WEV68020SW Mặt dùng cho 2 thiết bị	cái	80
57	Mặt 3 pana	WEV68030SW Mặt dùng cho 3 thiết bị	cái	10
58	Mặt 4 pana	Mặt 4 thiết bị Panasonic dòng Wide WEV68040SW	cái	20
59	Mặt nạ và đơn công tắc pana	Dòng điện định mức: 16A Điện áp định mức: 250VAC Màu sắc: Trắng	bộ	70
60	Mỡ bôi	Khối lượng: 400g Loại mỡ: Mỡ bôi trơn gốc Lithium Độ xuyên kim (NLGI): 3 Khả năng chịu nhiệt: Từ -20°C đến 120°C	hũ	14
61	Mỏ hàn tốt	Điện áp: 220V-240V~50Hz Công suất đầu vào: 100W Thời gian làm nóng: 3~5 phút	cây	13
62	Mũi khoan	Mũi khoan bê tông Bosch SDS-Max-4 (25x400/520mm)	cái	2
63	Mũi khoan đa năng 6 ly	Công nghệ Nhật Bản Kích thước 6.0x100mm Chân Lục giác 1/4"	cái	15
64	Mũi khoan đa năng 8 ly	Công nghệ Nhật Bản Kích thước 8x115mm Chân Lục giác 1/4"	cái	15

TT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Đvt	Khối lượng
65	Mũi Khoan	Đường kính 20mm, chiều dài phần khoan 400mm và tổng chiều dài 460mm	cái	1
66	Nẹp 10p	Nẹp luồng dây điện dạng vuông Nanoco NNV20100 Kích thước 100x60mm Độ dày 1.8 ± 0.1 mm Chiều dài 2m/ cây Chất liệu nhựa PVC Tiêu chuẩn IEC61084-2-1:2017	cây	10
67	Nẹp 2,5p	Nẹp luồng dây điện dạng vuông Nanoco NNV2025 Kích thước 25x14mm Độ dày 0.9 ± 0.1 mm Chiều dài 2m/ cây Chất liệu nhựa PVC Tiêu chuẩn IEC61084-2-1:2017	cây	60
68	Nẹp 2p	Nẹp luồng dây điện dạng vuông Nanoco NNV2020 Kích thước 20x10mm Độ dày 0.7 ± 0.1 mm Chiều dài 2m/ cây Chất liệu nhựa PVC Tiêu chuẩn IEC61084-2-1:2017	cây	250
69	Nẹp 3p	Nẹp luồng dây điện dạng vuông Nanoco NNV1730 Kích thước 30x16mm Độ dày 1.0 ± 0.1 mm Chiều dài 1.7m/ cây Chất liệu nhựa PVC Tiêu chuẩn IEC61084-2-1:2017	cây	300
70	Nẹp 5p	Nẹp luồng dây điện dạng vuông Nanoco NNV2050 Kích thước 50x35mm Độ dày 1.4 ± 0.1 mm Chiều dài 2m/ cây Chất liệu nhựa PVC Tiêu chuẩn IEC61084-2-1:2017	cây	80
71	Nẹp bán nguyệt	Kích thước: 60x22mm Chất liệu: Nhựa PVC Màu sắc: Trắng Quy cách tính: 1m ² / cây	cây	120
72	nhấn xả tiểu trên	Mã sản phẩm: CT475SS(HM) Chất liệu: Đồng mạ Niken-Crom Chức năng: tự đóng chậm	bộ	15

TT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Đvt	Khối lượng
73	Nhông xoay	Công suất: 4w Tốc độ quay vòng: 3 vòng/phút Đường kính trục :7mm Chiều cao trục: 14mm Góc Vát: Không	cái	150
74	Nồi 2 đầu răng ngoài inox	Màu sắc: sáng bóng Chất liệu: inox - thép không gỉ Chịu áp cao: max 40 bar Nhiệt độ: -20 - 220 độ C Kiểu kết nối: Hai đầu ren ngoài Kích thước: 1/2" - tương đương ren ngoài phi 21mm, 3/4" tương đương ren ngoài phi 27mm	cái	40
75	Nồi 21 tron nhựa	Độ bền cao Chịu va đập, và chịu áp lực tốt. Thiết kế đẹp Chất liệu: Nhựa PVC chất lượng cao	cái	20
76	Ổ cắm điện 3 lỗ	Công suất: 6000W Điện áp: 220V Cường độ dòng điện: 30A Tiết diện dây: 2*2.5mm Công suất chịu tải lên đến 6000W.	cái	50
77	Ổ cắm	WEV1081SW Điện áp 250VAC - Ampe 16A	cái	82
78	Ổ điện 10 lỗ	Công suất tối đa: 2200W (hoặc 2500W). Dòng điện/Điện áp: 10A, 250V AC, 50Hz. Số ổ cắm: 10 lỗ (thường là 4 ổ đa năng 3 chấu + 6 ổ 2 chấu). Tính năng: Có công tắc riêng cho từng nhóm ổ hoặc nhiều nút. Tích hợp aptomat (CB) hoặc cầu chì tự động ngắt khi quá tải. Lỗ cắm làm bằng đồng, tiếp xúc tốt, an toàn. Chất liệu vỏ: Nhựa ABS chịu nhiệt. Chiều dài dây: 5m	cái	20
79	Ổ khoá nắm đấm	Khóa tròn 04208 Chủng loại: khóa tay nắm tròn Chất liệu: inox Màu sắc: ghi xám	cái	30
80	Ống dây dẫn	Đường kính: Ø32mm (trong khoảng 30.1mm - 32mm).	cái	20

TT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Đvt	Khối lượng
		Chiều dài: ~2.92m/cây. Chất liệu: Nhựa PVC, màu trắng.		
81	Ống nối chữ T	Đường kính: Ø32mm Độ bền cao. Chịu va đập, và chịu áp lực tốt. Thiết kế đẹp Chất liệu: Nhựa PVC chất lượng cao	cái	10
82	Ống nối co	Đường kính: Ø32mm Độ bền cao. Chịu va đập, và chịu áp lực tốt. Thiết kế đẹp Chất liệu: Nhựa PVC chất lượng cao	cái	10
83	Ống ruột gà	SP9020CM - Cuộn 50 mét	m	170
84	ống ruột gà xả labo	Xi phong chậu rửa mặt inox Chất liệu: ABS. Màu sắc: Màu bạc Kích thước: 14cm x 3.2cm, ống nối dưới dài 90cm	dây	30
85	Phích cắm cái	Công suất: 3000W. Điện áp: 220V Cường độ dòng điện: 15A Tiết diện dây: 2*1.5mm Công suất chịu tải lên đến 3000W	cái	45
86	Phích cắm chuyển đổi 3 chân thành 2 chân	Điện áp (V): 250V Dòng điện (A): 16A Chất liệu vỏ: Nhựa ABS chịu nhiệt, cách điện. Chất liệu chân cắm: Đồng nguyên chất	cái	20
87	Phích cắm đực	Công suất: 3000W. Điện áp: 220V Cường độ dòng điện: 15A Tiết diện dây: 2*1.5mm Công suất chịu tải lên đến 3000W	cái	45
88	que hàn inox 2,5	Quy chuẩn Việt Nam: QCVN: 21: 2010/BGTVT-D308 Tiêu chuẩn Mỹ ASME/AWS: E308-16 Tiêu chuẩn Nhật JIS: D308-16.	hộp	10
89	que hàn sắt 2.5	Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN: 3223-2000-E432R. Quy chuẩn Việt Nam: QCVN 21:2015/BGTVT-MW2 Tiêu chuẩn Mỹ: ASME/AWS E 6013 Tiêu chuẩn Nhật: JIS D4313	hộp	10

TT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Đvt	Khối lượng
90	đinh River 312	Kích thước sản phẩm: 100 mm x 70 mm x 30 mm Cỡ đinh rút rivets: 3.2 ly ($\frac{1}{8}$ inch), 3.2 mm Chiều dài thân rút đinh ri vê: 10 mm	kg	2
91	RP7	Tên sản phẩm: Dầu chống rỉ sét & bôi trơn RP7 Trọng lượng: 350gram RP7 là một loại dầu cao cấp dễ thấm, nhờn, chống rỉ sét với công thức cải tiến. Rửa được những vết rỉ sét cứng đầu nhất. Trọng lượng: 350g /bình	chai	40
92	Ruột vòi nước	Ruột cốt vòi nước đồng, lõi sứ cao cấp- phù hợp nhiều loại vòi nước. Ruột vòi thường(dài/ngắn/2răng)	cái	70
93	Sa quạt B4	Cuộn dây quạt B4, lõi quạt B4-44, Stato quạt (100% đồng) - Điện Việt Sản phẩm được làm bằng đồng 100% chạy bền bỉ kích thước lỗ: 44mm, độ dày mạch từ: 20mm Công suất 47W	cái	100
94	Sin 21	Đường kính trong Tối thiểu/Tối đa (mm.): 1,8 đến 250 Độ dày Tối thiểu/Tối đa (mm.): 1,8 đến 7 Vật Liệu: Cao su Nitrile (Đen) hoặc Cao su Fluoro (Nâu) Phạm vi nhiệt độ hoạt động (°C) Cao su nitrile: -20 đến 100 Cao su Fluoro: -10 đến 200	bịch	5
95	Súng bắn silicon apollo	Vật liệu: Thân bằng thép dày hoặc hợp kim nhôm (tùy model). Kích thước: Dài khoảng 230mm hoặc 335mm (model thép dày). Trọng lượng: Khoảng 430g (model thép dày). Loại keo sử dụng: Keo silicone dạng chai/tuýp 300ml	cái	2
96	T cầu inox	Kích thước ren: Ren trong 21 và hai đầu ren ngoài 21 (1/2"). Chất liệu: Inox. Chiều dài sản phẩm: 50mm. Ứng dụng: Nước lạnh, nước sinh hoạt, công nghiệp. Áp suất hoạt động: 16 kg/cm ² . Nhiệt độ hoạt động: 0 - 80°C.	cái	70
97	Tắc kê mũ	Kích thước: 4P, 5P, 6P, 8P, 10P. Đường kính: Khoảng 4mm - 5mm (tương thích vít 4ly).	Kg	25

TT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Đvt	Khối lượng
		Chiều dài: 30mm Chất liệu: Nhựa (thường là HDPE, Nylon). Màu sắc: Trắng		
98	Tắc kê sắt	Đường kính (D): 8 mm (8 li), 10 mm (10 li). Chiều dài (L): Phổ biến là 80mm Vật liệu: Thép carbon, được mạ kẽm (vàng hoặc trắng) để chống gỉ. Ren: Thường là ren hệ mét, đi kèm với đai ốc và long đen (vòng đệm).	Kg	170
99	Táp lô 16x20	Màu sắc: Màu trắng. Chất liệu: Nhựa ABS. Kích thước: 13x18, 16x20, 20x25cm.	cái	20
100	Táp lô 8x16	Kích thước (WxH) 8x16 cm Màu Trắng sữa	cái	35
101	Thước dây cuộn 5m	Độ chia (Phân độ): Khoảng cách nhỏ nhất giữa các vạch chia (ví dụ: 1mm hoặc 0.01mm). Độ chính xác: Sai số cho phép (ví dụ: $\pm 0.02\text{mm}$). Chiều dài thước: 5m	cái	1
102	Tụ quạt điện	Điện áp định mức: 400V AC Tần số: 50/60Hz Điện dung: 1uF, 1.5uF, 2uF, 2.2uF, 2.5uF, 3uF, 4uF, 5uF, 6uF (tùy chọn) Màu sắc: Đen Kích thước: 90 x 240 x 370 mm	cái	350
103	van nhựa BM21	Có độ bền cao, chịu được áp suất làm việc tốt Có thể chôn dưới lòng đất hoặc để ngoài trời nắng Có thể chịu được các loại hóa chất như Axít, Kiềm	cái	15
104	Vít bắn gỗ 3p	Kết nối mái tole với khung xà gồ Lắp miếng gỗ ép, gỗ ... với khung bàn, ghế. Lắp đặt sàn gỗ	kg	3
105	Vít bắn tole	Kích thước sản phẩm 180 mm x 120 mm x 60 mm Kích thước đóng gói 190 mm x 130 mm x 70 mm	Kg	3
106	Vít chữ L	chiều dài 10cm, inox	Hộp	22
107	Vít đầu bằng M4	Đường kính (Ø): Khoảng 4mm (ký hiệu là M4). Chiều dài (L): 30mm Kiểu đầu: Đầu bằng Kiểu đuôi: Đuôi nhọn	Kg	7

TT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Đvt	Khối lượng
108	Vít đầu bằng M6	Đường kính 6.0-8.0mm, dài 60-65mm. Kiểu đầu: Đầu bằng Kiểu đuôi: Đuôi nhọn	Kg	6
109	Vít đuôi cá 1,5p	Vít bắn sắt đầu bằng đuôi cá 1P5 (15mm). Đầu dùi đuôi nhọn Ren dọc chiều dài con vít Màu sắc: màu trắng	kg	6
110	vòi labo inox	Kích thước thân vòi: 304mm Chiều cao từ mặt chậu đến đầu vòi: 196mm. Chất liệu: Đồng	dây	10
111	Vòi labo sứ	Chất liệu: Đồng mạ Crom Chức năng: 1 đường nước lạnh Áp lực nước: 0.05 MPa ~ 0.75 Mpa	dây	10
112	Vòi sen	Chất liệu: Thép không gỉ Màu sắc: Xám, Đen, Trắng Kích thước: 130*266*130mm	dây	35
113	Bộ vòi xịt	Công nghệ cổ xoay 360 độ - Rửa linh hoạt, thêm sạch hơn Đầu dây xịt INAX CFV-102A có thể xoay 360 độ	dây	150
114	Ổ khóa 5 phân	Chất liệu: Thân khóa, Chìa bằng hợp kim đồng, Cầu khóa bằng thép, Khả năng chịu va đập tốt, chống cưa cắt, Phù hợp dùng để khóa cửa, khóa cổng, kho hàng... Màu sắc: vàng Số chìa: 3 chìa	cái	10
115	Ổ khóa 7 phân	Chất liệu: Thân khóa, Chìa bằng hợp kim đồng, Cầu khóa bằng thép, Khả năng chịu va đập tốt, chống cưa cắt, Phù hợp dùng để khóa cửa, khóa cổng, kho hàng... Màu sắc: vàng Số chìa: 3 chìa	cái	10

***Lưu ý:** Các nhãn hiệu của sản phẩm cụ thể (nếu có) được nêu ở trên nhằm mục đích để tham khảo, minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa. Nhà thầu tham dự thầu đề xuất các nhãn hiệu hàng hóa tương đương (hoặc tốt hơn) vẫn được xem xét, đánh giá.

1.3. Các yêu cầu khác

- Giá đã bao gồm toàn bộ chi phí vận chuyển đến trụ sở làm việc của Chủ đầu tư tại Địa chỉ: Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh. Địa chỉ: Số 911, đường 21/4, P. Bình Lộc, T.Đồng Nai.

Mục 2. Bản vẽ

- Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Kiểm tra và nghiệm thu chất lượng sản phẩm theo quy định.
- Trường hợp cơ quan chức năng có kết luận về chất lượng sản phẩm không đúng theo gói thầu cung cấp thì Chủ đầu tư hoàn trả sản phẩm và yêu cầu Nhà thầu bồi thường thiệt hại theo mức thiệt hại thực tế.